

Số: 1572/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 7 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường  
khi nhà nước thu hồi đất thực hiện 08 công trình, dự án  
trong năm 2022 trên địa bàn thành phố Huế

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của  
Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính  
phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của  
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây  
dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất và  
Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên  
và Môi trường đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT;

Căn cứ Quyết định số 67/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2018  
của UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện xác định giá  
đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 80/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2019  
của UBND tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh áp dụng trong thời gian  
5 năm (2020-2024);

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của  
UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm  
theo Quyết định số 80/2019/QĐ-UBND ngày 21/12/2019 của UBND tỉnh ban  
hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế áp dụng trong thời gian 5  
năm (2020 - 2024);

Căn cứ Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2022 của  
UBND tỉnh quy định Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 áp dụng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2022 của  
UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Huế;



Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 308/TTr-STNMT-QLĐĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022 kèm Báo cáo thẩm định số 2081/BC-HĐTĐGD ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng Thẩm định giá đất.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện 08 công trình, dự án trong năm 2022 trên địa bàn thành phố Huế như sau:

Stt	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Hệ số điều chỉnh giá đất	
			Đất phi nông nghiệp	Đất nông nghiệp
1	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư TĐC7 tại Khu B - Khu đô thị mới An Vân Dương	Phường Thủy Vân	Đường Liên xã Thủy Vân: Đoạn từ Cầu Như Ý 2 (Đường Thủy Dương - Thuận An) đến chùa Công Lương: 1,25	1,0
2	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư TĐC8 tại Khu B - Khu đô thị mới An Vân Dương	Phường An Đông	Đường phố loại 5: 1,15	1,0
3	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư TĐC9 tại Khu B - Khu đô thị mới An Vân Dương	Phường An Đông	Đường phố loại 5: 1,15	1,0
4	Khu đô thị phía Đông đường Thủy Dương - Thuận An (Khu vực Dân cư DV2, LK5 thuộc Khu E - Đô thị mới An Vân Dương) (Tổng dự án 23,53; xã Thủy Thanh 9,20 ha, phường An Đông 14,33 ha)	Phường An Đông	Không có	1,0
5	Chỉnh trang khu vực cồn Dã Viên (phía Tây)	Phường Phường Đúc	- Đường phố loại 3: 1,2; - Đường phố loại 4: 1,15.	1,0
6	Nhà văn hóa xã Thủy Bằng	Xã Thủy Bằng	Không có	1,0

7	Dự án chỉnh trang một phần khu đất CTR4	Phường Xuân Phú	Đường phố loại 5: 1,15	1,0
8	Dự án hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 10)	Phường Hương Sơ	Không có	1,0

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có đất bị ảnh hưởng bởi các công trình, dự án tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC, NĐ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Quý Phương**

